| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SƠN ĐỘNG**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 27 - 7 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hoàng Văn Thái

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Bắc
Bà Đinh Thanh Phương

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Viết Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên;

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lù Xuân T**, sinh ngày 26/4/2003 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù Văn P và bà Hoàng Thị L (tên gọi khác Hoàng Thị B); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; không bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua*n: Lù Văn P, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 27/01/2021, lực lượng Cảnh sát Công an huyện Sơn Động làm nhiệm vụ tuần tra trên đường Quốc lộ 31 thì phát hiện Lù Xuân T đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream biển số 98E1- 678.99 đỗ tại bờ đường Quốc lộ 31 thuộc địa phận thôn T, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; trên xe mô tô có 01 thùng cát tông nghi bên trong có pháo nổ, lực lượng Cảnh sát tiếp cận Lù Xuân T để yêu cầu kiểm tra. Khi phát hiện lực lượng Cảnh sát đến gần, T điều khiển xe mô tô bỏ chạy theo đường bê tông liên xã, hướng đi từ xã Đ, huyện S đến xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Lực lượng Cảnh sát Công an huyện Sơn Động tiến hành truy đuổi, đồng thời liên hệ với Công an xã B, huyện L phối hợp bắt giữ; T điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực ngầm G thuộc thôn K, xã B, huyện L thì dừng lại, vứt thùng cát tông vào bụi cỏ ven đường. Cùng lúc đó lực lượng Cảnh sát truy đuổi đến nơi bắt giữ T và thu giữ vật chứng; kiểm tra bên trong thùng cát tông phát hiện có 06 khối hình hộp đều có kích thước 15 x 15 x 15cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp gồm 36 vật hình trụ có dây kết nối với nhau nghi là pháo nổ. Lực lượng bắt giữ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành cân xác định 06 khối hình hộp nghi là pháo nổ có khối lượng 8,3Kg, đồng thời tiến hành niêm phong theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream biển số 98E1- 678.99 có số khung RLHHA08016Y016917, số máy HA08E-0866940; 01 điện thoại di động Iphone số Imei: 353048090406325, trong điện thoại có lắp sim số thuê bao 0862.562.355.

Quá trình điều tra vụ án, Lù Xuân T khai báo: Thông qua các buổi giao lưu với bạn bè, T biết ở khu vực xã B, huyện L có một người nam giới tên là H bán pháo hoa nên T nảy sinh ý định mua pháo của H để bán lại cho người khác kiếm lời. T đăng thông tin bán pháo trên mạng xã hội Facebook thì có một người tên là K liên lạc điện thoại với T đặt mua 06 bệ pháo hoa với giá 4.600.000 đồng; T khai không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của K ở đâu nhưng K hẹn giao pháo tại thôn T, xã C, huyện S. Sau đó T đi đến khu vực chợ xã B, huyện L gặp được người nam giới tên là H đặt mua 06 bệ pháo hoa với giá 4.200.000 đồng. Khoảng 16 giờ ngày 27/01/2021, T đi xe mô tô đến điểm hẹn với H ở bãi đất trống thuộc địa phận xã B, huyện L để mua bán pháo; tại đây H giao cho T 01 tùng cát tông bên trong có 06 bệ pháo hoa được bọc bằng giấy nhiều màu có in chữ nước ngoài, T đưa trả tiền cho H số tiền 4.200.000 đồng. T để thùng cát tông đựng pháo lên giá đỡ phía trước yên xe mô tô rồi điều khiển xe đi đến thôn T, xã C, huyện S để bán cho K; khi T vừa dừng xe lại để liên lạc với K thì bị lực lượng Cảnh sát đi tuần tra phát hiện, T bỏ chạy và bị truy đuổi bắt quả tang.

Ngày 02/02/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định đối với 06 khối hình hộp thu giữ được khi bắt quả tang đối với Lù Xuân T. Tại bản Kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 08/02/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: 06 khối hình hộp đều có kích thước (15 x 15 x 15)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy, được liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 8,3Kg.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động thu giữ của Lù Xuân T, khai thác các thông tin trong các mục gọi đi, gọi đến, tin nhắn, Facebook; ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín và xác minh làm rõ. Kết quả điều tra, xác minh xác định ngoài lần mua bán pháo nổ bị bắt quả tang thì không chứng minh được T còn lần nào khác mua bán pháo nổ; không xác định được đối tượng tên H đã bán pháo cho T, không xác định được đối tượng tên K đã đặt mua pháo của T.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-SĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Lù Xuân T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lù Xuân T phạm tội "Buôn bán hàng cấm"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Xuân T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng; miễn phạt bổ sung; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu của Lù Xuân T 06 hộp pháo nổ, 01 biển kiểm soát xe mô tô 98E1- 678.99 để tiêu hủy; tịch thu của Lù Xuân T 01 điện thoại di động bên trong có lắp sim số 0862.562.355 để sung vào công quỹ Nhà nước; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Lù Xuân T trình bày: Bị cáo đã mua 06 bệ pháo của một người không quen biết tên là H, đem đi bán cho một người không quen biết tên là K để hưởng lợi chênh lệch nhưng T chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" là đúng người, đúng tội; bị cáo rất ăn năn hối hận và xin hứa không vi

phạm pháp luật nữa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Tại phiên tòa bị cáo Lù Xuân T thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/01/2021, bị cáo Lù Xuân T mua 06 bệ pháo nổ của một người không quen biết đem bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời, nhưng bị cáo chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang; cơ quan giám định đã kết luận 06 khối hình hộp (bệ pháo) đều có kích thước (15 x 15 x 15)cm, bên trong mỗi khối gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy, được liên kết với nhau thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 8,3Kg. Bị cáo Lù Xuân T nhận thức được pháp luật Nhà nước ta cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng pháo nổ; hành vi của bị cáo mua pháo nổ của người này để bán lại cho người khác nhằm mục đích kiếm lời là hành vi buôn bán pháo nổ; hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại; bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm". Căn cứ vào khối lượng pháo nổ bị cáo buôn bán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Lù Xuân T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[2**] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Lù Xuân T là người có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào khối lượng pháo nổ bị cáo buôn bán, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo

được hưởng; căn cứ nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo Lù Xuân T có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục là đủ, đúng với chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự Nhà nước ta, hình phạt giành cho bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tình chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

**[3]** Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét thấy khi phạm tội bị cáo Lù Xuân Trường dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[4]** Về vật chứng:

Khi bắt quả tang thu giữ của bị cáo Lù Xuân T 06 khối hình hộp đều có kích thước (15 x 15 x 15)cm, bên trong mỗi khối gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy, được liên kết với nhau đựng trong 01 thùng cát tông; cơ quan giám định đã kết luận đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ có khối lượng 8,3Kg, khối lượng còn lại sau giám định là 6,9Kg. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream biển số 98E1- 678.99 có số khung RLHHA08016Y016917, số máy HA08E-0866940; 01 điện thoại di động Iphone số Imei: 353048090406325, trong điện thoại có lắp sim số thuê bao 0862.562.355.

Xét thấy pháp luật Nhà nước ta cấm tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng pháo nổ; vì vậy cần phải tịch thu toàn bộ khối lượng pháo nổ còn lại sau giám định là 6,9Kg được niêm phong trong 01 thùng cát tông để tiêu hủy.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream có số khung RLHHA08016Y016917, số máy HA08E-0866940 là tài sản của ông Lù Văn P (bố đẻ T), do chưa làm rõ được nguồn gốc, xuất xứ của xe mô tô nên Cơ quan điều tra kết luận tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau; do xe mô tô trên không chuyển theo hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Đối với 01 biển kiểm soát 98E1- 678.99, T khai mua của một người không quen biết thông qua mạng xã hội Facebook để lắp vào xe, kết quả điều tra xác minh chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 678.99 không bị mất biển số, có cơ sở xác định biển kiểm soát 98E1- 678.99 gắn trên xe mô tô thu giữ của T là biển số giả nên cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone lắp sim số thuê bao 0862.562.355, theo T khai thì T đã sử dụng điện thoại trên để liên lạc với các đối tượng liên quan khi thực hiện hành vi phạm tội; vì vậy cần phải tịch thu để sung vào công quỹ Nhà nước.

**[5]** Về án phí: Bị cáo Lù Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn toàn bộ án phí.

**[6]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lù Xuân T 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/7/2021) về tội "Buôn bán hàng cấm".

Giao bị cáo Lù Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

2- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu của Lù Xuân T 06 khối hình hộp có kích thước (15 x 15 x 15)cm, bên trong mỗi khối gồm 36 vật hình trụ là pháo nổ, có khối lượng 8,3Kg, khối lượng còn lại sau giám định là 6,9Kg đựng trong một thùng cát tông, được niêm phong bằng dấu của cơ quan giám định để tiêu hủy.

- Tịch thu của Lù Xuân T 01 biển kiểm soát xe mô tô 98E1- 678.99 để tiêu hủy.

- Tịch thu của Lù Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có lắp thẻ sim số thuê bao 0862.562.355 để sung vào công quỹ Nhà nước.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự.

3- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù Xuân T.

** Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

** Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.*

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được (hoặc kể từ ngày niêm yết) bản án xét xử vắng mặt./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn Thái**

*Nơi nhận*:
- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- CQCSĐT- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Sở Tư pháp tỉnh BG
- UBND xã T- L
- Lưu hồ sơ, VP.